

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 303/2025/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **Nhâm Quốc T**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 23/5A, khóm 4, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: **Lâm Thị L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp Ba Se A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nhâm Quốc T** và chị **Lâm Thị L**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh T và chị L tự nguyện thuận tình ly hôn

Về con chung: Anh T và chị L thoả thuận anh T nuôi con **Nhâm Bảo Trang**, sinh năm 2009. Chị L nuôi con **Nhâm Bảo Trân**, sinh năm 2014.

Anh T và chị L được quyền tới lui chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T, chị L không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết

3. Về án phí hôn nhân: Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền anh T nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009933 ngày 19/2/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Hoàn trả lại cho anh T 150.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng